

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **50/2023/HSST**
Ngày: 10/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Bình**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Duy Khải**

Ông Hoàng Thanh Nam

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Chu Ngọc Phú** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Xuân Giáp** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2023/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **La Hiếu T**, sinh ngày 23/02/2004 tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Khu phố L Đ 1, phường L P, thị xã Phước L, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông La Văn T, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1978; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại cho đến nay, “có mặt”.

***Người đại diện hợp pháp cho người bị hại La Hiếu T:**

Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Ông Võ Minh T, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Bà Võ Thị Trúc T, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Ông Võ Minh T, sinh năm 2004 (Có mặt)

Trú tại: Thôn 11, xã L T, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước

Bà Võ Thị Chúc T, sinh năm 1998 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 5, xã L T, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước

Bà Lê Thị V, sinh năm 1941 (Có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: Thôn Hưng L, xã Phước T, thị xã Phước L, tỉnh Bình Phước

(Bà V, ông Tr, bà T, bà Tr đã ủy quyền cho ông Tr)

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1978 (Có mặt)

Trú tại: Kp. L Điền 1, phường L P, Tx Phước L, Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 47 phút ngày 26/12/2022, La Hiếu T (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu NOMUZA, BKS: 93H6 – 2409 lưu thông trên đường liên xã (hướng từ xã Bình S đi xã Bình T). Khi đi đến khu vực đoạn đường thuộc thôn Phước T, xã Bình T thì T phát hiện anh Võ Minh L, sinh năm 1970, HKTT: Thôn Hưng L, xã Phước T, thị xã Phước L đang điều khiển xe mô tô, BKS: 93T5 - 2615 đi theo hướng ngược lại. Khi xe của T cách xe của anh L khoảng 50m thì T thấy anh L điều khiển xe mô tô chạy sang phần đường của T nên T điều khiển xe của mình lấn sang phía bên trái đường (phần đường của xe đi ngược chiều). Lúc này, anh L lại điều khiển cho xe của mình đi về phía bên phải đường (theo chiều đi của L) thì xe mô tô của T đã tông vào phía đầu xe mô tô của anh L. Hậu quả làm anh L chết tại chỗ, còn T bị thương tích nhẹ.

Quá trình điều tra, La Hiếu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô biển số 93T5-2615;
- 01 xe mô tô biển số 93H6-2409, 01 giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0018374 mang tên Nguyễn Thị Thu H.
- 01 USB màu xanh bạc, trên thân vỏ có chữ Kingston, bên trong có 01 đoạn video, có tên là Cam cổng, với thời gian 00:00:27, có dung lượng 2.70MB

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 456/KL(PY)-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định nguyên nhân tử vong của ông Võ Minh L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết bầm máu ở ngực.
- Gãy xương đùi trái, gãy đa xương sườn.
- Vỡ động mạch chủ ngực.
- Trần máu khoang màng tim.

2. Nguyên nhân chết: Võ Minh L, sinh năm 1970 bị đa chấn thương gãy xương, vỡ động mạch chủ ngực dẫn đến tử vong.

3. Kết luận khác: Không.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Cơ quan Công an huyện Phú R đã đến Tr tâm y tế thị xã Phước L để tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với T nhưng do T đã bỏ về nên không làm việc được.

Tại bản Kết luận giám định số 179/KL(E)-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận mẫu máu của ông Võ Minh L gửi giám định như sau: Mẫu máu đựng trong một ống nhựa được niêm phong gửi giám định tìm thấy thành phần cồn Ethanol, nồng độ Ethanol là 188,434 mg/100ml.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/12/2022, của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú R xác định như sau:

* Hiện trường và quá trình khám nghiệm:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông được rải nhựa, mặt đường bằng, thẳng, phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường rộng 4,70m, không có vạch kẻ đường chia phần đường cho phương tiện lưu thông, tại hiện trường không có biển báo hiệu giao thông đường bộ.

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông được đánh dấu theo số tự nhiên như sau: số 1 là vết phanh của xe mô tô biển số 93T5-2615, số 2 là xe mô tô biển số 93T5-2615, số 3 là nạn nhân Võ Minh L, số 4 là xe mô tô biển số 93H6-2409, số 5 là vết phanh của xe mô tô biển số 93H6-2409.

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông lấy mép phải đường theo hướng từ xã Bình T đi xã Bình S làm chuẩn, lấy trụ điện số 18 nằm ở lề bên phải đường làm mốc, lấy đơn vị đo là mét ký hiệu là m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường:

+ Điểm mốc: cách mép chuẩn là 4,75m, cách tâm cuối số 1 là 25,95m, cách trực trước bên trái số 2 là 27,00m, cách trực sau bên trái số 2 là 27,05m.

+ Số 1: Liên tục dài 6,20m, rộng 0,04m, có dính chất màu đen, nằm chéo từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải theo hướng xã Bình T đi xã Bình S, có chiều hướng vào mép chuẩn và chéch về phía xã Bình S. Tâm đầu số 1 cách mép chuẩn là 2,70m; tâm cuối số 1 cách mép chuẩn là 1,85m, cách trục trước số 2 là 0,45m.

+ Số 2: dừng trong phần đường bên phải theo hướng từ xã Bình T đi xã Bình S, đầu hướng ra lòng đường, chéch về phía xã Bình T, đuôi hướng vào mép chuẩn chéch về phía xã Bình S. Bên trái trục trước cách mép chuẩn là 1,80m, cách trục trước số 4 là 2,40m, bên trái trục sau cách mép chuẩn là 1,40m, cách tâm đỉnh đầu số 3 là 1,80m, cách trục sau số 4 là 1,53m, cách tâm cuối số 5 là 0,60m.

+ Số 3: Nằm ngửa ở đường bên phải theo hướng từ xã Bình T đi xã Bình S, chân hướng về xã Bình T, đầu hướng về xã Bình S. Tâm giữa 02 chân của số 3 cách mép chuẩn là 2,05m, tâm đỉnh đầu cách mép chuẩn là 2,20m, số 3 dài 1,60m.

+ Số 4: Nằm chéo trong lề đường bên phải theo hướng từ xã Bình T đi xã Bình S, đầu hướng ra lề đường chéch về phía xã Bình T, đuôi hướng ra mép chuẩn chéch về phía xã Bình S, bị ngã nghiêng về bên trái, trục trước cách mép chuẩn là 0,45m, trục sau trùng với mép chuẩn.

+ Số 5: Liên tục dài 4,30m, rộng 0,04m, có dính chất màu đen. Nằm chéo trong phần đường bên phải theo hướng từ xã Bình T đi xã Bình S, có chiều hướng vào mép chuẩn chéch về phía xã Bình T. Tâm cuối số 5 cách mép chuẩn là 1,90m. Tâm đầu số 5 cách mép chuẩn là 2,25m.

Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 26/12/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú R xác định như sau:

* Dấu vết ở xe mô tô BKS: 93H6-2409:

- Bộ phận giảm sóc trước hai bên cong về sau và bị lệch sang bên trái, không rõ hình dạng.

- Mặt trước bộ phận giảm sóc trước bên phải có vết chà trượt, dính chất màu đen, kích thước 20cm x 03cm, có chiều từ bên phải sang bên trái, điểm thấp nhất cách mặt đất là 20cm, cách đầu phía dưới của bộ phận giảm sóc là 04cm.

- Mặt ngoài bên phải đèn bánh xe trước có vết chà trượt mòn kim loại, dính chất màu đen, kích thước 19cm x 06cm, có chiều hướng từ ngoài vào trong, bị gãy và cong nhiều chỗ.

- Ốp nhựa bộ phận giảm sóc trước bên phải bể.

- Mặt ngoài đầu tay cầm ghi đông bên trái có vết chà trượt cao su kích thước 03 cm x 03cm.

- Mặt ngoài gác để chân trước bên trái có vết chà trượt cao su, kích thước 03 cm x 02,5cm.

- Toàn bộ mặt tiếp giáp của vỏ bánh sau với đường bị chà trượt mòn cao

- Hệ thống:

+ Phanh trước có tác dụng

+ Phanh sau có tác dụng

+ Lái bị hư hỏng do tai nạn giao thông

+ Gương chiếu hậu không có

+ Đồng hồ công tơ mét không kiểm tra được

+ Đèn chiếu sáng có tác dụng

+ Đèn tín hiệu có tác dụng.

* Dấu vết ở xe mô tô BKS: 93T5-2615:

- Bộ phận giảm sóc trước hai bên bị cong vênh sau và sang trái, không rõ hình dạng.

- Bên phải niềng bánh trước có vết móp kim loại vào trong, không rõ hình dạng, kích thước 12 cm x 02 cm, điểm gần nhất cách đầu chân van bơm hơi là 34cm.

- Mặt tiếp giáp giữa vỏ bánh xe trước và mặt đường có vết chà trượt, kích thước 17cm x 03 cm, điểm gần nhất cách góc trên cùng phía trước chữ “K” trong chữ “KENDA” ở bên phải vỏ bánh xe là 08 cm.

- Vết chấn bầm trước bề.

- Mặt nạ xe, đèn chiếu sáng, ốp nhựa ghi đông hai bên bề, gương chiếu hậu bên trái bị gãy.

- Mặt ngoài đầu gác để chân trước bên phải có vết chà trượt kim loại dính chất màu trắng, kích thước 01cm x 01 cm

- Toàn bộ mặt tiếp giáp giữa vỏ bánh sau và mặt đường bị chà trượt mòn cao su.

- Hệ thống:

+ Phanh trước có hiệu lực

+ Phanh sau có hiệu lực

+ Đèn chiếu sáng bị hư hỏng do tai nạn giao thông

+ Đèn tín hiệu không kiểm tra được

+ Lái bị hư hỏng do tai nạn giao thông

+ Không có gương bên phải

- + Còi không có
- + Số có hiệu lực

*Tại Bản cáo trạng số 47/CTr-VKS ngày 16 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo La Hiếu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo La Hiếu T mức án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe, kết luận giám định pháp y, vật chứng vụ án thu được và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được:

Vào ngày 26/12/2022, bị cáo La Hiếu T (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô, BKS: 93H6 – 2409 lưu thông trên đường liên xã (hướng từ xã Bình S, huyện Phú R đi xã Bình T, huyện Phú R). Do khi bị cáo T điều khiển

xe mô tô không đi về bên phải theo chiều đi của mình và đi không đúng phần đường nên xe mô tô của bị cáo đã tông vào phía đầu xe mô tô do ông Võ Minh L điều khiển theo hướng ngược lại làm ông L tử vong tại chỗ.

Bị cáo điều khiển xe mô tô đi không đúng phần đường, lưu thông không đi về bên phải theo chiều đi của mình và không có giấy phép lái xe là vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: “Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”. Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Như vậy, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn chủ yếu do lỗi của bị cáo gây ra. Hậu quả làm chết một người nên có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung là “Không có giấy phép lái xe theo quy định” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật để đảm bảo an toàn nhưng với thái độ chủ quan, đi không đúng phần đường quy định, lưu thông không đi về bên phải theo chiều đi của mình nên đã gây tai nạn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác. Gây mất mát về tinh thần cho gia đình nạn nhân và ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; đã khắc phục, bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và gia đình người bị hại đã làm đơn bãi nại, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Vì vậy, chỉ cần tuyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý tạo điều kiện cho bị cáo tự giáo dục bản thân trở thành công dân tốt cho xã hội là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô BKS 93H6-2409 và giấy Chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0018374 mang tên Nguyễn Thị Thu H. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thu H (mẹ của T) đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 26/12/2022, T tự ý lấy xe đi rồi sau đó gây tai nạn thì bà H không biết. Do đó, ngày 06/4/2023, Cơ quan Công an huyện Phú R đã ra Quyết định xử lý vật chứng và lập biên bản trả lại cho bà H là đúng quy định, nên HĐXX không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 93T5-2615 là tài sản hợp pháp của Bà Nguyễn Thị V (vợ của bị hại Võ Minh L) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 14/02/2023, Cơ quan Công an huyện Phú R đã ra Quyết định trả lại cho bà V là đúng quy định nên HĐXX không xem xét.

- Đối với 01 USB màu xanh bạc, trên thân vỏ có chữ Kingston, bên trong có 01 đoạn video, có tên là Cam công, với thời gian 00:00:27, có dung lượng 2.70MB. Xét thấy đây là USB chứa đoạn video của vụ tai nạn trên do ông Võ Thanh Phong, trú tại thôn Phước T, xã Bình T, huyện Phú R cung cấp. Do đó, Cơ quan Công an huyện Phú R chuyển kèm theo hồ sơ vụ án, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **La Hiếu T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **La Hiếu T 03** (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường L P, thị xã Phước L, tỉnh Bình Phước để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo **La Hiếu T** phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú R;
- Chi cục THADS huyện Phú R;
- CA huyện Phú R;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Bình